

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **159/2021/HS-ST**

Ngày: 25-11-2021.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Diệu Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Ngọc Phú, bà Hà Thị Thúy.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/2021/TLST-HS ngày 25/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Phạm Ngọc V**, sinh năm 1991 tại HD.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại thôn T, xã TQ, huyện NG, tỉnh HD; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc V (tên gọi khác: Phạm Xuân V) và bà Phạm Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 141/2019/HS-ST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/9/2020; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 41/2013/HS-ST ngày 31/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2014 và nộp án phí ngày 27/3/2014; Bản án số 16/2015/HS-ST ngày 07/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2016 và nộp án phí ngày 13/10/2015; bị tạm giữ từ ngày 17/8/2021, chuyển tạm giam từ ngày 20/8/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (Có mặt tại phiên tòa).

**- Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Việt H.

+ Anh Nguyễn Xuân H.

*Đều vắng mặt tại phiên tòa.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc V là đối tượng có sử dụng chất ma túy loại Heroine. Khoảng 09 giờ ngày 17/8/2021, V đi xe ôm từ nhà ra khu vực gầm cầu vượt PL, phường NC, thành phố HD, tỉnh HD mục đích tìm mua ma túy Heroine để sử dụng. Đến nơi, V gặp và mua của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) 01 (một) gói ma túy, loại Heroine với số tiền 100.000đ. V cầm gói ma túy ở tay trái tìm nơi để sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi V đi bộ được khoảng 02 mét thì gặp tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực này. Do sợ bị phát hiện có ma túy trong người, V thả gói ma túy xuống dưới đất. Tổ công tác đã thu giữ ngay tại vị trí V đang đứng 01 (một) gói giấy bạc, kích thước khoảng (0,5 x 1) cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. V khai nhận đó là ma túy, loại Heroine, mục đích cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Nguyễn Xuân H và anh Nguyễn Việt H.

Tại Kết luận giám định số 450/KLGD-PC09 ngày 19/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Ngọc V gửi đến giám định khối lượng là: 0,194g (không phải một trăm chín mươi bốn gam) là ma túy, loại Heroine.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,151g (không phải một trăm năm mươi một gam) ma túy loại Heroine; 01 mảnh giấy màu bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số: 450/KLGD-PC09.

Tại Cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 25/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Ngọc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Phạm Ngọc V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s

khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc V từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/8/2021. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,151 gam Heroine hoàn lại sau giám định và 01 mảnh giấy bạc được niêm phong trong phong bì số 450/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi mua, cất giấu ma túy để sử dụng và công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương là đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của bị cáo:* Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/8/2021, tại khu vực gầm cầu PL, phường NC, thành phố HD, tỉnh HD; Phạm Ngọc V có hành vi cất giấu trái phép 0,194 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Lượng ma túy bị cáo cất giấu trái phép để sử dụng là 0,194 gam Heroine; Heroine nằm trong danh mục I, STT 09 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:* Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại thực hiện

hành vi phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội phạm ma túy chưa được xóa án tích. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng*: 0,151g Heroine và 01 mảnh giấy bạc hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] *Về tố tụng và các vấn đề khác*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Không xác định được đối tượng bán ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc V 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/8/2021.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,151gam Heroine là số mẫu ma túy hoàn lại sau giám định và 01 mảnh giấy bạc được niêm phong trong phong bì số 450/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương.

*(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 28/10/2021).*

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng TAND TP. Hải Dương.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Diệu Linh**



